

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T.S
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2021/HS-ST

Ngày 15/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T.S, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Diệu, ông Ngô Mạnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T.S.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 205/2021/TLST-HS ngày 10/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2021/QĐXXST-HS ngày 01/9/2021 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn T (tên gọi khác Th), sinh năm 1961; Sinh quán: Thôn H.X, xã Đ.P, huyện C.M, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Khu phố H, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th1, đã chết và bà Tạ Thị T2, đã chết; Có vợ là Nguyễn Thị T3 sinh năm 1979 và có 01 con sinh năm 2013.

Tiền sự: không;

Tiền án: Tại Bản án số 04 ngày 17/11/2006 của Tòa án nhân dân huyện T.S, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong toàn bộ Bản án.

Tại Bản án số 95 ngày 27/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện T.S, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong toàn bộ Bản án.

Tại Bản án số 12 ngày 17/01/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 09 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 18/8/2020.

Nhân thân: Tại Bản án số 156 ngày 18/10/1992 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Bắc xử phạt 36 tháng tù về tội, đã chấp hành xong toàn bộ Bản án.

Ngày 06/6/2009, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 12/8/2009, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã ra Quyết định đình chỉ điều tra do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ 30 phút ngày 17/3/2021 tại khu phố C.D, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn T đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Thu giữ 04 gói nhỏ đều được bọc ngoài là lớp giấy màu trắng, mở mỗi gói ra, bên trong đều chứa chất bột màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 276/KLGĐMT-PC09 ngày 19/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 04 gói nhỏ đều được bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng có khối lượng 0,1375 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine”.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 141/CT-VKS-TS ngày 09/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã T.S để xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào tháng 8/2020 ra trại và sử dụng chất ma túy. Khoảng 22 giờ ngày 17/3/2021 bị cáo đi xe ôm của một người không quen biết từ nhà ở khu phố H, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh đến khu vực nghĩa trang khu phố C.D, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, T đã mua của một người thanh niên không quen biết 400.000 đồng được 04 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,1375gam. Bị cáo cầm ma túy vừa mua, đút vào túi quần phía trước bên phải đang mặc và đang trên đường đi về nhà thì bị bắt giữ.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/3/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Th hiện: Vào hồi 22 giờ 30 phút ngày 17/3/2021 tại khu phố C.D, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn T đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine có khối lượng 0,1375 gam để sử dụng cho bản thân. Bị cáo T bị xét xử năm 2014 về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, đã bị áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm, đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng tới sức khỏe con người và là cầu nối của đại dịch HIV. Đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác như giết người, cướp tài sản. Nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xét xử nhiều lần, chưa được xóa án mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã bị áp dụng tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm nên không bị áp dụng là tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân không có mục đích lợi nhuận, điều kiện, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án này còn có người đàn ông đã chở T đến khu vực nghĩa trang Chùa Dận để mua ma túy và người thanh niên đã bán ma túy cho T. Quá trình điều tra, T khai không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào có đủ căn cứ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác Th) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2021).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã T.S;
- Công an thị xã T.S;
- Chi cục THADS thị xã T.S;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Thanh